

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn giao, nhận tài liệu lưu trữ vào Lưu trữ lịch sử các cấp;

Căn cứ Thông tư số 17/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xác định cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử các cấp; Quyết định số 135/QĐ-BNV ngày 06/3/2015 của Bộ Nội vụ về việc đính chính Thông tư số 17/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 363/TTr-SNV ngày 29/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Danh mục cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Quảng Trị (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu có trách nhiệm quản lý tài liệu, xác định giá trị tài liệu và lựa chọn hồ sơ, tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn thuộc Danh mục tài liệu nộp lưu vào Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh theo đúng quy định.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Nội vụ đôn đốc, kiểm tra việc nộp lưu; hàng năm rà soát trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung khi có sự thay đổi về nguồn nộp lưu của tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3023/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Quảng Trị.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước (b/c);
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCY.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nam

DANH MỤC
CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC NGUỒN NỘP LƯU TÀI LIỆU
VÀO TRUNG TÂM LƯU TRỮ LỊCH SỬ TỈNH QUẢNG TRỊ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
I	CÁC CƠ QUAN CẤP TỈNH
1	Hội đồng nhân dân tỉnh
2	Ủy ban nhân dân tỉnh
3	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh
4	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
5	Sở Nội vụ
6	Sở Ngoại vụ
7	Sở Tư pháp
8	Sở Tài chính
9	Sở Xây dựng
10	Sở Y tế
11	Sở Công Thương
12	Sở Giáo dục và Đào tạo
13	Sở Giao thông vận tải
14	Sở Kế hoạch và Đầu tư
15	Sở Khoa học và Công nghệ
16	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
17	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
18	Sở Tài nguyên và Môi trường
19	Sở Thông tin và Truyền thông
20	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
21	Thanh tra tỉnh
22	Ban Dân tộc
23	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
II	CÁC CƠ QUAN THUỘC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND TỈNH CÓ CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
1	Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ

TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
2	Ban Tôn giáo, Sở Nội vụ
3	Chi cục Kiểm lâm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Sở NN&PTNT)
4	Chi cục Thủy sản, Sở NN&PTNT
5	Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở NN&PTNT
6	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở NN&PTNT
7	Chi cục Phát triển nông thôn, Sở NN&PTNT
8	Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai, Sở NN&PTNT
9	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Sở NN&PTNT
10	Chi cục Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường
11	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Sở Y tế
12	Chi cục Dân số, Sở Y tế
III	CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND TỈNH
1	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh
2	Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị
3	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Trị
4	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Quảng Trị
5	Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng tỉnh
IV	CÁC CƠ QUAN CỦA TRUNG ƯƠNG, ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN CỦA CÁC TẬP ĐOÀN KINH TẾ NHÀ NƯỚC, TỔNG CÔNG TY NHÀ NƯỚC HOẠT ĐỘNG THEO NGÀNH DẠC Ở CẤP TỈNH
1	Toà án án nhân dân tỉnh Quảng Trị
2	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị
3	Công an tỉnh Quảng Trị
4	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Trị
5	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Trị
6	Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Trị
7	Cục Thống kê tỉnh Quảng Trị
8	Cục Thuế tỉnh Quảng Trị
9	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị
10	Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị
11	Cục Quản lý thị trường tỉnh Quảng Trị
12	Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Trị
13	Bưu điện tỉnh Quảng Trị
14	Công ty Điện lực Quảng Trị

TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
15	Công ty Xăng dầu Quảng Trị
16	Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Trị
17	Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Quảng Trị
18	Chi nhánh Viettel Quảng Trị
19	Chi nhánh Mobifone Quảng Trị
20	Viễn thông tỉnh Quảng Trị
21	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Quảng Trị
22	Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam chi nhánh Quảng Trị
23	Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam chi nhánh Quảng Trị
24	Ngân hàng Quân đội Việt Nam chi nhánh Quảng Trị
25	Ngân hàng Phát triển chi nhánh Quảng Trị
V	CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC DO CHỦ TỊCH UBND TỈNH THÀNH LẬP
1	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Trị
2	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác công trình thủy lợi Quảng Trị
3	Công ty TNHH MTV Cảng Cửa Việt
4	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải
5	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Triệu Hải
6	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đường 9
7	Công ty Cổ phần Môi trường và công trình đô thị Đông Hà
8	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị
9	Công ty Cổ phần Nước sạch Quảng Trị
VI	CÁC TỔ CHỨC HỘI QUẢN CHỨNG ĐƯỢC GIAO BIÊN CHẾ Ở CẤP TỈNH
1	Tạp chí Cửa Việt
2	Hội Chữ thập đỏ tỉnh
3	Hội Người mù
4	Hội Nhà báo tỉnh
5	Hội Văn học nghệ thuật tỉnh
6	Liên minh Hợp tác xã
7	Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật tỉnh
8	Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị Quảng Trị
VII	CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC CẤP HUYỆN VÀ CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HOẠT ĐỘNG THEO NGÀNH DỌC Ở CẤP HUYỆN
VII.1	THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ

TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
1	Hội đồng nhân dân
2	Ủy ban nhân dân
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Thanh tra
5	Phòng Tư pháp
6	Phòng Nội vụ
7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch
9	Phòng Văn hóa và Thông tin
10	Phòng Giáo dục và Đào tạo
11	Phòng Quản lý Đô thị
12	Phòng Tài nguyên và Môi trường
13	Phòng Kinh tế
14	Phòng Y tế
15	Đội Trật tự xây dựng
16	Tòa án nhân dân
17	Viện Kiểm sát nhân dân
18	Công an
19	Ban Chỉ huy Quân sự
20	Chi cục Thi hành án dân sự
21	Chi cục Thống kê
22	Chi Cục thuế khu vực Đông Hà - Cam Lộ
VII.2	THỊ XÃ QUẢNG TRỊ
1	Hội đồng nhân dân
2	Ủy ban nhân dân
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Thanh tra
5	Phòng Tư pháp
6	Phòng Nội vụ
7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch
9	Phòng Văn hóa và Thông tin
10	Phòng Giáo dục và Đào tạo
11	Phòng Quản lý Đô thị
12	Phòng Tài nguyên và Môi trường
13	Phòng Kinh tế
14	Phòng Y tế
15	Tòa án nhân dân
16	Viện Kiểm sát nhân dân
17	Công an
18	Ban Chỉ huy Quân sự

TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
19	Bảo hiểm xã hội
20	Chi cục Thi hành án dân sự
21	Chi cục Thống kê
22	Chi Cục thuế khu vực Triệu Hải
23	Kho bạc Nhà nước
VII.3	HUYỆN VĨNH LINH
1	Hội đồng nhân dân
2	Ủy ban nhân dân
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Thanh tra
5	Phòng Tư pháp
6	Phòng Nội vụ
7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch
9	Phòng Văn hóa và Thông tin
10	Phòng Giáo dục và Đào tạo
11	Phòng Tài nguyên và Môi trường
12	Phòng Kinh tế - Hạ tầng
13	Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
14	Phòng Y tế
15	Tòa án nhân dân
16	Viện Kiểm sát nhân dân
17	Công an
18	Ban Chỉ huy Quân sự
19	Bảo hiểm xã hội
20	Chi cục Thi hành án dân sự
21	Chi cục Thống kê
22	Chi Cục thuế khu vực Vĩnh Linh - Gio Linh
23	Chi cục Dự trữ Nhà nước Vĩnh Linh
24	Kho bạc Nhà nước
VII.4	HUYỆN GIO LINH
1	Hội đồng nhân dân
2	Ủy ban nhân dân
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Thanh tra
5	Phòng Tư pháp
6	Phòng Nội vụ
7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch
9	Phòng Văn hóa và Thông tin

TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
10	Phòng Giáo dục và Đào tạo
11	Phòng Tài nguyên và Môi trường
12	Phòng Kinh tế và Hạ tầng
13	Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
14	Phòng Y tế
15	Tòa án nhân dân
16	Viện Kiểm sát nhân dân
17	Công an
18	Ban Chỉ huy Quân sự
19	Bảo hiểm xã hội
20	Chi cục Thi hành án dân sự
21	Chi cục Thống kê
22	Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Cửa Việt
23	Kho bạc Nhà nước
VII.5	HUYỆN TRIỆU PHONG
1	Hội đồng nhân dân
2	Ủy ban nhân dân
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Thanh tra
5	Phòng Tư pháp
6	Phòng Nội vụ
7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch
9	Phòng Văn hóa và Thông tin
10	Phòng Giáo dục và Đào tạo
11	Phòng Tài nguyên và Môi trường
12	Phòng Kinh tế - Hạ tầng
13	Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
14	Phòng Y tế
15	Tòa án nhân dân
16	Viện Kiểm sát nhân dân
17	Công an
18	Ban Chỉ huy Quân sự
19	Bảo hiểm xã hội
20	Chi cục Thi hành án dân sự
21	Chi cục Thống kê
22	Kho bạc Nhà nước
VII.6	HUYỆN HẢI LĂNG
1	Hội đồng nhân dân
2	Ủy ban nhân dân

TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Thanh tra
5	Phòng Tư pháp
6	Phòng Nội vụ
7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch
9	Phòng Văn hóa và Thông tin
10	Phòng Giáo dục và Đào tạo
11	Phòng Tài nguyên và Môi trường
12	Phòng Kinh tế - Hạ tầng
13	Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
14	Phòng Y tế
15	Tòa án nhân dân
16	Viện Kiểm sát nhân dân
17	Công an
18	Ban Chỉ huy Quân sự
19	Bảo hiểm xã hội
20	Chi cục Thi hành án dân sự
21	Chi cục Thống kê
22	Chi cục Dự trữ Nhà nước Quảng Trị
23	Kho bạc Nhà nước
VII.7	HUYỆN CAM LỘ
1	Hội đồng nhân dân
2	Ủy ban nhân dân
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Thanh tra
5	Phòng Tư pháp
6	Phòng Nội vụ
7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch
9	Phòng Văn hóa và Thông tin
10	Phòng Giáo dục và Đào tạo
11	Phòng Tài nguyên và Môi trường
12	Phòng Kinh tế - Hạ tầng
13	Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
14	Phòng Y tế
15	Tòa án nhân dân

TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
16	Viện Kiểm sát nhân dân
17	Công an
18	Ban Chỉ huy Quân sự
19	Bảo hiểm xã hội
20	Chi cục Thi hành án dân sự
21	Chi cục Thống kê
22	Kho bạc Nhà nước
VII.8	HUYỆN ĐAKRÔNG
1	Hội đồng nhân dân
2	Ủy ban nhân dân
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Thanh tra
5	Phòng Tư pháp
6	Phòng Nội vụ
7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch
9	Phòng Văn hóa và Thông tin
10	Phòng Giáo dục và Đào tạo
11	Phòng Tài nguyên và Môi trường
12	Phòng Kinh tế - Hạ tầng
13	Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
14	Phòng Y tế
15	Phòng Dân tộc
16	Tòa án nhân dân
17	Viện Kiểm sát nhân dân
18	Công an
19	Ban Chỉ huy Quân sự
20	Chi cục Thi hành án dân sự
21	Chi cục Thống kê
22	Chi Cục thuế Đakrông
23	Chi cục Hải quan cửa khẩu La lay
24	Bảo hiểm xã hội
25	Kho bạc Nhà nước
VII.9	HUYỆN HƯỚNG HÓA
1	Hội đồng nhân dân

TT	TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC
2	Ủy ban nhân dân
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Thanh tra
5	Phòng Tư pháp
6	Phòng Nội vụ
7	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
8	Phòng Tài chính - Kế hoạch
9	Phòng Văn hóa và Thông tin
10	Phòng Giáo dục và Đào tạo
11	Phòng Tài nguyên và Môi trường
12	Phòng Kinh tế - Hạ tầng
13	Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
14	Phòng Y tế
15	Phòng Dân tộc
16	Tòa án nhân dân
17	Viện Kiểm sát nhân dân
18	Công an
19	Ban Chỉ huy Quân sự
20	Bảo hiểm xã hội
21	Chi cục Thi hành án dân sự
22	Chi cục Thống kê
23	Chi Cục thuế Hướng Hóa
24	Chi cục Hải quan cửa khẩu Lao Bảo
25	Kho bạc Nhà nước
VII.10	HUYỆN ĐẢO CÒN CỎ
1	Hội đồng nhân dân
2	Ủy ban nhân dân
3	Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân
4	Phòng Kinh tế - xã hội
5	Công an
6	Ban Chỉ huy Quân sự
7	Chi Cục thuế huyện đảo Cồn Cỏ

Danh mục này gồm có 298 cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Quảng Trị./.